

Họ, tên thí sinh:
Số báo danh:

Mã đề thi: 001

Câu 1: Nội dung nào **không** phải điểm khác biệt trong chủ trương của ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tại Hội nghị lần thứ 8 tháng (5 - 1941) so với Hội nghị tháng 11 năm 1939?

- A. Giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc và tạm gác khẩu hiệu “cách mạng ruộng đất”.
- B. Xác định hình thái khởi nghĩa vũ trang là từ khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa.
- C. Thành lập mặt trận Việt Minh, xác định nhiệm vụ trọng tâm lúc này là chuẩn bị khởi nghĩa.
- D. Đưa vấn đề giải phóng dân tộc giải quyết trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương.

Câu 2: Sau cách mạng tháng Tám năm 1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi nhân dân nhường cơm sẻ áo nhằm giải quyết khó khăn nào?

- A. Giặc ngoại xâm. B. Tài chính. C. Nạn đói. D. Nạn đói.

Câu 3: Trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương (1945 – 1954), tướng Pháp nào đã đề ra kế hoạch quân sự nhằm kết thúc chiến tranh trong danh dự?

- A. Nava. B. Xalăng. C. Bôlae. D. Rove.

Câu 4: Hãy sắp xếp các sự kiện sau về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc theo trình tự thời gian:

- 1) Tham dự Đại hội lần thứ XVIII của Đảng xã hội Pháp.
- 2) Chủ trì hội nghị Trung ương lần thứ 8 của Đảng Cộng sản Đông Dương.
- 3) Gửi đến hội nghị Vécxai *bản yêu sách của nhân dân An Nam*.
- 4) Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

- A. 2,1,4,3. B. 3,1,4,2. C. 1,2,3,4. D. 4,2,1,3.

Câu 5: Năm 1957, Liên Xô đạt được thành tựu khoa học - kỹ thuật nổi bật nào?

- A. Chế tạo thành công máy bay phản lực. B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- C. Chế tạo thành công tàu vũ trụ. D. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

Câu 6: Thành công của cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội (1946) ở Việt Nam chứng tỏ

- A. nhân dân bước đầu giành được quyền làm chủ đất nước.
- B. tinh thần đoàn kết và ý thức làm chủ đất nước của nhân dân.
- C. chính quyền cách mạng được củng cố từ trung ương tới địa phương.
- D. chính quyền của công nhân và nông dân được củng cố.

Câu 7: Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật ngày nay là

- A. diễn ra trên quy mô lớn và tốc độ nhanh.
- B. khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
- C. đầu tư cho nghiên cứu khoa học đem lại lợi nhuận lớn nhất.
- D. thời gian từ nghiên cứu khoa học đến sản xuất ngày càng rút ngắn.

Câu 8: Điểm hạn chế của Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo (10 - 1930) so với Cương lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo (2 - 1930) khi xác định lực lượng của cách mạng Việt Nam là không đánh giá đúng

- A. vai trò của giai cấp địa chủ và tiểu tư sản.
- B. vai trò của giai cấp công nhân và nông dân.
- C. tinh thần dân tộc của một bộ phận địa chủ vừa và nhỏ.
- D. khả năng cách mạng của các giai cấp tầng lớp khác ngoài công - nông.

Câu 9: Cơ sở nào để Mỹ ra và thực hiện “*chiến lược toàn cầu*” sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Là thành viên thường trực Hội đồng Bảo an.
- B. Lo ngại trước sự phát triển của các nước tư bản.
- C. Tiềm lực kinh tế và sức mạnh quân sự.
- D. Độc quyền về Bom nguyên tử.

Câu 10: Hội nghị nào của Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định thành lập ở mỗi nước Đông Dương một mặt trận dân tộc thống nhất riêng?

- A. Hội nghị toàn quốc của Đảng (8 - 1945).
- B. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng (5 - 1941).
- C. Hội nghị thường vụ Trung ương Đảng (3 - 1945).
- D. Hội nghị lần thứ 6 ban chấp hành Trung ương Đảng (11 - 1939).

Câu 11: Những quốc gia và vùng lãnh thổ nào ở khu vực Đông Bắc Á được mệnh danh là con rồng kinh tế châu Á?

- A. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan.
- B. Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan.
- C. Nhật Bản, Ma Cao, Trung Quốc.
- D. Triều Tiên, Hàn Quốc, Đài Loan

Câu 12: Giai cấp mới nào trong xã hội Việt Nam ra đời trước chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Nông dân
- B. Công nhân.
- C. Tiểu tư sản
- D. Tư sản

Câu 13: Trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1954), Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương đánh lâu dài chủ yếu vì

- A. cần thời gian để xây dựng và phát triển lực lượng để tạo ra sự chuyển hóa về so sánh lực lượng.
- B. đánh lâu dài phù hợp với truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc ta.
- C. cần thời gian để vận động sự ủng hộ giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. ban đầu địch mạnh, ta cần bảo toàn lực lượng chờ thời cơ thuận lợi.

Câu 14: Vấn đề nào **không** được đặt ra trước các cường quốc đồng minh để giải quyết tại hội nghị Ianta (2 - 1945)?

- A. Nhanh chóng đánh bại toàn toàn các nước phát xít.
- B. Khôi phục kinh tế thế giới sau chiến tranh.
- C. Phân chia thành quả giữa các nước thắng trận.
- D. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.

Câu 15: Điểm yếu trong kế hoạch Nava của thực dân Pháp thực hiện ở Việt Nam trong những năm 1953 - 1954 là

- A. quá lệ thuộc vào nguồn tài chính của Mỹ.
- B. tinh thần chiến đấu của quân Pháp đã giảm sút.
- C. lượng quân Pháp đang bị tổn thất nặng nề.
- D. mâu thuẫn giữa tập trung và phân tán lực lượng.

Câu 16: Trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1954), chỉ thị “Phải phá tan cuộc tấn công Mùa Đông của giặc Pháp” được Đảng đề ra trong chiến dịch nào?

- A. Điện Biên Phủ 1954.
- B. Tây Bắc thu - đông 1952.
- C. Việt Bắc Thu - Đông 1947.
- D. Biên giới Thu - Đông 1950.

Câu 17: Vì sao cuộc bãi công của thợ máy Ba Son (8 - 1925) đã đánh dấu bước ngoặt của phong trào công nhân Việt Nam?

- A. Đấu tranh có mục tiêu kinh tế và chính trị diễn ra với quy mô lớn thời gian kéo dài.
- B. Đấu tranh có tổ chức kết hợp đòi quyền lợi về kinh tế với chính trị và có tinh thần quốc tế vô sản.
- C. Đấu tranh có quy mô lớn, tinh thần đấu tranh mạnh mẽ, quyết liệt dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- D. Đấu tranh có tổ chức, buộc pháp nhượng bộ nhiều quyền lợi kinh tế.

Câu 18: Điểm nổi bật nhất của kinh tế Mỹ trong khoảng 20 năm sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Nền công nghiệp phát triển hết sức mạnh mẽ.
- B. Bị kinh tế Tây Âu và Nhật Bản cạnh tranh quyết liệt.
- C. Kinh tế Mỹ bước vào giai đoạn suy thoái khủng hoảng.
- D. Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 19: Nội dung nào **không** phải là biểu hiện chủ yếu của xu thế toàn cầu hóa ngày nay?

- A. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.
- B. Mỹ trở thành nước quyết định toàn bộ quan hệ thương mại quốc tế.
- C. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.
- D. Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.

Câu 20: Điểm giống nhau cơ bản nhất về tư tưởng cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh là

- A. đều mong muốn sự giúp đỡ của Nhật Bản để đánh Pháp.
- B. đều có tư tưởng bạo động và cải cách.
- C. đều xuất phát từ lòng yêu nước và vận động cứu nước theo con đường dân chủ tư sản.
- D. đều hướng đến xây dựng Việt nam một chính thể theo kiểu Nhật Bản.

Câu 21: Cách mạng Tháng Hai năm 1917 ở nước Nga đã

- A. lật đổ chính phủ tư sản lâm thời.
- B. đưa nước Nga vào thời kỳ xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.
- C. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.
- D. giải phóng các dân tộc khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.

Câu 22: Sự kiện nào sau đây tác động trực tiếp đến quyết định chuyển hướng của Đảng cộng sản Đông Dương giai đoạn 1939 - 1945?

- A. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
- B. Nhật xâm lược Đông Dương.
- C. Đức tấn công Pháp, Pháp đầu hàng.
- D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Câu 23: Cuộc chiến đấu của quân dân ta ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16 trong những tháng đầu sau ngày toàn quốc kháng chiến đã bước đầu làm thất bại âm mưu nào của Pháp?

- A. Tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta.
- B. Phá hoại các nhà máy, xí nghiệp lớn của ta.
- C. Đánh nhanh thắng nhanh.
- D. Đánh úp cơ quan đầu não của ta.

Câu 24: Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

- A. Phát xít Nhật đầu hàng quân đồng minh, kẻ thù duy nhất của cách mạng Việt Nam gục ngã.
- B. Có khối liên minh công - nông vững chắc.
- C. Sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng cộng sản Đông Dương và Hồ Chí Minh.
- D. Truyền thống yêu nước chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.

Câu 25: Trước sức ép của phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ, Thực dân Anh đã thực hiện phương án Maopátton chia Ấn Độ thành hai quốc gia dựa trên cơ sở nào?

- A. Tôn giáo: Ấn Độ giáo và Hồi giáo.
- B. Ranh giới tự nhiên của sông Hằng và sông Ấn.
- C. Trung cầu dân ý.
- D. Tỷ lệ các dân tộc.

Câu 26: Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ hai của Đảng cộng sản Đông Dương (2 - 1951) đã quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi là

- A. Đảng Dân chủ Việt Nam.
- B. Đảng Dân chủ Đông Dương.
- C. Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Đảng Lao động Việt Nam.

Câu 27: Sự kiện nào đánh dấu sự khởi sắc và hoạt động có hiệu quả của tổ chức ASEAN?

- A. 10 nước Đông Nam Á tham gia tổ chức ASEAN năm 1999.
- B. Hiệp ước Bali được ký kết năm 1976.
- C. Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN năm 1995.
- D. Các nước thành viên ký bản Hiến chương ASEAN năm 2007.

Câu 28: Mở đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc đấu tranh của nhân dân

- A. Libi.
- B. Ai cập.
- C. Nam Phi.
- D. Ănggôla.

Câu 29: Yếu tố khách quan thuận lợi để Nhật Bản Phục hồi kinh tế sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. sự cố gắng nỗ lực của nhân dân.
- B. được Mỹ cử các cố vấn sang giúp đỡ.
- C. có hệ thống thuộc địa rộng lớn.
- D. được Mỹ viện trợ kinh tế.

Câu 30: Tháng 11 năm 1924, Nguyễn Ái Quốc từ Liên Xô về Quảng Châu (Trung Quốc) nhằm mục đích chính là

- A. tập hợp những người yêu nước và Cộng sản Việt Nam hoạt động ở đây.
- B. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và xuất bản báo chí.
- C. chuẩn bị triệu tập hội nghị thống nhất những tổ chức vô sản ở Việt Nam.
- D. trực tiếp tuyên truyền, giáo dục lý luận, xây dựng tổ chức cách mạng.

Câu 31: Đâu **không phải** là bài học kinh nghiệm rút ra từ cuộc đấu tranh chống các thế lực ngoại xâm và nội phản trong năm đầu sau thành công của cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Tranh thủ sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân tiên bộ Pháp.
- B. Đề cao thế hợp pháp và sức mạnh của chính quyền cách mạng.
- C. Biết nhân nhượng đúng lúc, nhân nhượng có giới hạn, nhân nhượng có nguyên tắc.
- D. Biết triệt để phân hóa kẻ thù, tập trung vào kẻ thù nguy hiểm nhất.

Câu 32: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (7 - 1936) xác định nhiệm vụ trực tiếp trước mắt của cách mạng Đông Dương là

- A. giành độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày.
- B. chống thực dân Pháp và Chủ nghĩa Phát xít.
- C. chống thực dân Pháp và nguy cơ chiến tranh.
- D. đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

Câu 33: Thực dân Pháp đã lấy cớ gì để mang quân đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai (1882)?

- A. Triều đình Huế cầu viện nhà Thanh để đánh Pháp.
- B. Triều đình Huế vi phạm hiệp ước 1874.
- C. Triều đình Huế vi phạm hiệp ước 1862.
- D. Triều đình Huế ngăn cản lái buôn Pháp ở Bắc Kì.

Câu 34: Hoạt động nào của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên trực tiếp làm cho phong trào công nhân Việt Nam phát triển mạnh mẽ hơn, trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc trong cả nước?

- A. Mở lớp đào tạo, huấn luyện hội viên.
- B. Thực hiện chủ trương “vô sản hóa”.
- C. Xuất bản tác phẩm Đường Kách Mệnh.
- D. Tổ chức nhiều cuộc bãi công lớn.

Câu 35: Nội dung nào **không** nằm trong kế hoạch Đờlát đơ Tátxinhi của Pháp (12 - 1950)?

- A. Tiến hành chiến tranh tổng lực, bình định vùng tạm chiến.
- B. Thiết lập hệ thống phòng ngự mạnh trên đường số 4 từ Lạng Sơn đi Cao Bằng.
- C. Thành lập “vành đai trắng” bao quanh trung du và đồng bằng Bắc Bộ.
- D. Xây dựng lực lượng cơ động mạnh, ra sức phát triển nguy quân.

Câu 36: Quyết định nào của hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (5 - 1941) được coi là *một điển hình sáng tạo trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin về khởi nghĩa vũ trang vào Việt Nam?*

- A. Coi chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.
- B. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.
- C. Xác định hình thái của khởi nghĩa ở nước ta là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- D. Thành lập mặt trận Việt Minh, tập hợp tất cả các tầng lớp, giai cấp vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 37: Lý do chủ yếu dẫn đến sự khác nhau về thái độ chính trị của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất là vì mỗi giai cấp có

- A. vị trí kinh tế và trình độ hiểu biết khác nhau.
- B. có trình độ năng lực lãnh đạo cách mạng khác nhau.
- C. quyền lợi kinh tế và vị trí chính trị khác nhau.
- D. khả năng tiếp thu những hệ tư tưởng khác nhau.

Câu 38: Trong năm 1945, thời cơ "*ngàn năm có một*" của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 bắt đầu xuất hiện khi nào?

- A. Khi Nhật đảo chính lật đổ Pháp (3 - 1945).
- B. Khi Nhật nhảy vào Đông Dương (9 - 1940).
- C. Khi quân Đồng minh vào Đông Dương (9 - 1945).
- D. Khi Nhật đầu hàng quân đồng minh (8 - 1945)

Câu 39: Âm mưu chung của các thế lực ngoại xâm khi kéo vào nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. biến Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.
- B. lật đổ chính quyền cách mạng.
- C. ngăn chặn sự phát triển của chủ nghĩa cộng sản.
- D. mở đường cho Mỹ xâm lược Việt Nam.

Câu 40: Bộ chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng lao động Việt Nam **không** đề ra mục tiêu nào trong cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân (1953 - 1954)?

- A. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch.
- B. Buộc địch phải bị động, phân tán lực lượng.
- C. Giải phóng đất đai.
- D. Buộc pháp phải đàm phán với ta để rút quân về nước.

----- **HẾT** -----